

**ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU**  
**ĐỐI VỚI CỦ KHOAI TÂY TUƠI (*Solanum tuberosum L.*)**  
**TỪ NEW ZEALAND ĐỂ TIÊU DÙNG HOẶC CHẾ BIẾN**

1. Tất cả các lô hàng củ khoai tây tươi nhập khẩu từ New Zealand vào Việt Nam để sử dụng cho tiêu dùng hoặc chế biến phải được áp dụng biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật sau:

a) Củ khoai tây tươi phải được sản xuất ở các địa điểm được Cơ quan Kiểm dịch thực vật New Zealand kiểm tra và xác nhận không có loài tuyến trùng bào nang khoai tây (*Globodera pallida*) và bệnh ung thư khoai tây (*Synchytrium endobioticum*).

b) Củ khoai tây tươi trước khi xuất khẩu sang Việt Nam phải được xử lý bằng chất ức chế sinh trưởng phù hợp.

2. Lô củ khoai tây tươi xuất khẩu phải được cơ quan có thẩm quyền về kiểm dịch thực vật của New Zealand kiểm tra, cấp **Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật** và đảm bảo không nhiễm bất kỳ loài sinh vật gây hại nào thuộc phụ lục I (đính kèm).

3. Phần khai báo bổ sung của Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật phải ghi rõ bằng tiếng Anh: “*The fresh potato tubers treated with a sprout inhibitor in this consignment have been produced in New Zealand in accordance with the conditions governing entry for consumption or processing to Vietnam and inspected and found to be free of Vietnam's quarantine pests as well as practically free of soil and plant debris*”.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO  
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**



Ngày tháng năm 2018  
**PHÒNG KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

## **Phụ lục I**

### **Danh mục sinh vật gây hại đi theo củ khoai tây tươi xuất xứ từ New Zeland**

*Graphognathus leucoloma* Boheman  
*Phlyctinus callosus*  
*Agriotes lineatus*  
*Delia platura* (Meigen)  
*Eumerus strigatus* (Fallén)  
*Phthorimaea operculella* (Zeller)  
*Symmetrischema tangolias* (Gyen)  
*Synchytrium endobioticum* (Schilb.)  
*Cylindrocarpon didymum* Nag Raj & W.B. Kendr.  
*Chalara elegans*  
*Fusarium culmorum* (W.G. Sm.) Sacc.  
*Gibberella avenacea* R.J.Cook  
*Neonectria radicicola* Gerlach & Nilsson  
*Phytophthora erythroseptica* var. *erythroseptica*  
*Phytophthora megasperma* Drechsler  
*Helicobasidium purpureum* Pat.  
*Alternaria radicina*  
*Didymella lycopersici* Kleb  
*Phoma foveata* (Foister)  
*Pyrenopeziza lycopersici* Schneider & Gerlach  
*Plectosphaerella cucumerina*  
*Verticillium albo-atrum* Reinke & Berthold  
*Pseudomonas marginalis*  
*Candidatus liberibacter solanacearum* Loeffing et al.  
*Impatiens necrotic spot virus*  
*Alfalfa mosaic virus*  
*Potato virus Sa*  
*Potato aucuba mosaic virus*  
*Beet western yellows virus*  
*Tobacco necrosis virus*  
*Tobacco rattle virus*  
*Potato spindle tuber viroid*  
*Ditylenchus destructor* Thorne  
*Ditylenchus dipsaci* (Kühn) Filip'ev  
*Globodera pallida* (Stone) Behrens  
*Globodera rostochiensis* (Wollenweber) Behrens  
*Meloidogyne fallax* Karsen,  
*Meloidogyne hapla* Chitwood  
*Polyscytalum pustulans* (M.N. Owen & Wakef. ) M.B. Ellis  
*Arion hortensis* (Ferussaci)  
*Pseudococcus calceolariae* (Maskell)  
*Pseudococcus viburni* (Signoret)  
*Heteronychus arator* Fabricius.